

Số: /KH-UBND

Tuần Giáo, ngày tháng 3 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện Tuần Giáo năm 2022

Thực hiện Kế hoạch số 707/KH-UBND ngày 14/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc triển khai công tác kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2022;

Để triển khai có hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, UBND huyện ban hành Kế hoạch triển khai công tác kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2022 trên địa bàn huyện Tuần Giáo nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm (ATTP) ở các cấp, thông qua hoạt động hậu kiểm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về ATTP, hạn chế ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm; đánh giá trách nhiệm đơn vị, cá nhân trong thực hiện quản lý nhà nước về ATTP theo Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP trong tình hình mới, Chỉ thị 17/CT-TTg ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chấn chỉnh hoạt động quảng cáo;

1.2. Đánh giá việc chấp hành pháp luật về ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo, nhập khẩu, bảo quản, vận chuyển thực phẩm; cơ sở kinh doanh, quảng cáo nhập khẩu sản phẩm thực phẩm bổ sung và sản phẩm công thức dùng cho trẻ nhỏ, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, đặc biệt là bếp ăn tập thể của trường học và an toàn thực phẩm tại các lễ hội, sự kiện lớn, kinh doanh thức ăn đường phố; kiểm soát hoạt động sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm và kiểm soát quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, cồn và đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, và sản phẩm rau, củ, quả, thủy sản, sản phẩm thủy sản, phụ gia thực phẩm v.v... và các sản phẩm thực phẩm theo sự phân công trách nhiệm quản lý ở các lĩnh vực: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kinh tế - Hạ tầng, UBND các xã, thị trấn. Trên cơ sở đó, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thực hiện đảm bảo ATTP đúng theo quy định của pháp luật.

1.3. Đánh giá tình hình về ATTP đối với các nhóm thực phẩm lưu thông trên thị trường nhằm định hướng giải pháp quản lý.

1.4. Thông qua việc hậu kiểm tại các cơ sở thực phẩm, đánh giá việc cấp các loại giấy phép về an toàn thực phẩm (Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, Giấy xác nhận nội dung quảng cáo, việc tự công bố sản phẩm, giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm).

1.5. Qua công tác hậu kiểm tiếp tục tuyên truyền chính sách pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực ATTP: Điều 317 Luật sửa đổi, là bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 có hiệu lực từ 01/01/2018; Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018; Nghị định 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018; Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018; Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 18/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ Trưởng Bộ Y tế hướng dẫn thực hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe; Thông tư số 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Trưởng Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế; Thông tư số 43/2018/TT-BCT của Bộ Công thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm Bộ Công thương và các văn bản quy phạm pháp luật khác mới ban hành.

1.6. Công tác hậu kiểm phải ngăn chặn được cơ bản tình trạng sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh thực phẩm không bảo đảm an toàn; phát hiện, xử lý nghiêm túc, cá nhân vi phạm về ATTP và công khai trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

2. Yêu cầu

2.1. Công tác hậu kiểm có trọng tâm, trọng điểm, tập trung hậu kiểm nhóm sản phẩm/sản phẩm thuộc diện tự công bố sản phẩm, đăng ký bản công bố sản phẩm, sản phẩm nhập khẩu thuộc diện miễn kiểm tra hoặc kiểm tra giảm và kiểm soát ATTP tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống đặc biệt là các bếp ăn tập thể của trường học, lễ hội và các cơ sở thuộc diện không phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, các hoạt động hậu kiểm phải được thực hiện thường xuyên, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về ATTP.

2.2. Kết hợp hậu kiểm hồ sơ và lấy mẫu kiểm nghiệm chỉ tiêu ATTP, kiểm soát chặt chẽ hồ sơ tự công bố sản phẩm, đăng ký bản công bố sản phẩm, phiếu kết quả kiểm nghiệm, ghi nhãn, quảng cáo và chỉ tiêu an toàn cơ sở tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm (hoặc các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định pháp luật cơ sở công bố áp dụng). Hoạt động hậu kiểm hồ sơ tự công bố sản phẩm được thực hiện thường xuyên tại cơ quan tiếp nhận hồ sơ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về tự công bố sản phẩm.

2.3. Tránh chồng chéo trong hoạt động hậu kiểm. Việc triển khai hậu kiểm của Phòng Y tế, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế - Hạ tầng theo trách nhiệm quản lý đối với sản phẩm/nhóm sản phẩm tại phụ lục II, III, IV Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018; tập trung sản phẩm/nhóm sản phẩm và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm phân cấp cho địa phương cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, tiếp nhận bản công bố sản phẩm.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Triển khai các cuộc kiểm tra, hậu kiểm năm 2022

1.1. Kiểm tra liên ngành tuyến huyện

Phòng Y tế (cơ quan thường trực BCD Liên ngành VSATTP) là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung hướng dẫn theo Kế hoạch của Ban Chỉ đạo liên ngành của tỉnh về ATTP, thành lập đoàn kiểm tra liên ngành tuyến huyện; tiến hành kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về ATTP đối với các cơ sở thực phẩm; kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm các sản phẩm thực phẩm theo mục đích, yêu cầu, phù hợp với chủ đề 3 đợt cao điểm trong năm 2022.

- Kiểm tra liên ngành ATTP dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân năm 2022 (Đã thực hiện)

- Kiểm tra liên ngành ATTP trong Tháng hành động vì ATTP năm 2022.

- Kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2022.

1.2. Tại các xã, thị trấn

Căn cứ kế hoạch của UBND, BCD Liên ngành VSATTP huyện, Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch của Ban Chỉ đạo và triển khai thực hiện kế hoạch; đồng thời phối hợp chặt chẽ với các Đoàn kiểm tra liên ngành của huyện khi kiểm tra trên địa bàn.

2. Kiểm tra chuyên ngành

2.1. Chuyên ngành Y tế

- Kiểm tra, hậu kiểm công tác ATTP 06 tháng đầu năm

+ Kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần và Mùa Lễ hội Xuân năm 2022, Tháng hành động vì ATTP năm 2022 đối với Ban Chỉ đạo Liên ngành VSATTP các xã, thị trấn.

+ Kiểm tra, hậu kiểm về tự công bố sản phẩm, đăng ký bản công bố sản phẩm, trình tự công bố sản phẩm về ATTP và kiểm tra đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể thuộc ngành Y tế quản lý năm 2022.

- Kiểm tra, hậu kiểm công tác ATTP 06 tháng cuối năm

+ Kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2022 đối với Ban Chỉ đạo các xã, thị trấn.

+ Kiểm tra, hậu kiểm về tự công bố sản phẩm, đăng ký bản công bố sản phẩm, trình tự công bố sản phẩm về ATTP và kiểm tra đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể thuộc ngành Y tế quản lý năm 2022.

+ Kiểm tra, giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm phục vụ các sự kiện lớn của huyện (khi có văn bản chỉ đạo của cấp trên).

+ Kiểm tra, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo về an toàn thực phẩm (nếu có), tham gia các đoàn thanh, kiểm tra của các cơ quan liên quan khi có yêu cầu

2.2. Chuyên ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Kiểm tra, hậu kiểm công tác ATTP 06 tháng đầu năm

+ Việc thực hiện theo kế hoạch chung của Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm huyện trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân 2022. Kiểm tra điều kiện đảm bảo chất lượng ATTP trong sản xuất, kinh doanh, sơ chế, chế biến, bảo quản sản phẩm nông lâm thủy sản.

+ Kiểm tra, hậu kiểm cơ sở tự công bố sản phẩm. Tổ chức hậu kiểm, định kỳ thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm, thủy sản đủ điều kiện ATTP.

- Kiểm tra, hậu kiểm công tác ATTP 06 tháng cuối năm

+ Kiểm tra sản phẩm sau khi được chứng nhận OCOP: Kiểm tra việc chấp hành pháp luật của các tổ chức, cộng đồng, cá nhân có sản phẩm tham gia chương trình OCOP lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn huyện Tuần Giáo.

+ Kiểm tra, đánh giá Chỉ tiêu 17.8 về Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm trong việc tuân thủ các quy định về đảm bảo ATTP đối với các xã xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Tuần Giáo năm 2022.

+ Kiểm tra, hậu kiểm cơ sở tự công bố. Tổ chức hậu kiểm, định kỳ thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm, thủy sản đủ điều kiện ATTP. Kiểm tra sản phẩm sau khi được chứng nhận OCOP.

+ Tổ chức kiểm tra, đánh giá hiệu quả các mô hình sản xuất sạch, an toàn, hữu cơ, cơ sở đã được cấp quyền khai thác chỉ dẫn địa lý và các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn sau khi được cấp chứng nhận.

2.3. Chuyên ngành Kinh tế - Hạ tầng

- Kiểm tra, hậu kiểm công tác ATTP 06 tháng đầu năm

+ Thực hiện kiểm tra về an toàn thực phẩm trong dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần và Mùa lễ hội Xuân năm 2022 và trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh đối với các loại rượu, cồn và đồ uống có cồn; bia, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến bột và tinh bột và các thực phẩm khác thuộc phạm vi quản lý lĩnh vực Kinh tế - Hạ tầng.

- Kiểm tra, hậu kiểm công tác ATTP 06 tháng cuối năm:

+ Thực hiện kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu đối với các cơ sở sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh đối với các loại rượu, cồn và đồ uống có cồn; bia, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến bột và tinh bột và các thực phẩm khác thuộc phạm vi quản lý lĩnh vực Kinh tế - Hạ tầng.

2.4. Kiểm tra, hậu kiểm cấp xã, thị trấn.

Căn cứ kế hoạch triển khai công tác kiểm tra, hậu kiểm về ATTP của huyện và các quy định về phân công, phân cấp nhiệm vụ quản lý nhà nước về ATTP thuộc lĩnh vực Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kinh tế - Hạ tầng trên địa bàn huyện Tuần Giáo; Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo:

1. Phòng Y tế phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các Đoàn kiểm tra, hậu kiểm và tiến hành kiểm tra, hậu kiểm theo phân công, phân cấp quản lý đảm bảo tránh chồng chéo giữa các cấp và triển khai thực hiện từ tuyến huyện đến tuyến xã.

2. UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm, triển khai thực hiện công tác quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương theo phân công, phân cấp.

III. NỘI DUNG TRỌNG TÂM TRONG KIỂM TRA, HẬU KIỂM

1. Kiểm tra, hậu kiểm bảo đảm chất lượng thực phẩm

- Tập trung kiểm soát chất lượng thực phẩm các khâu: Nguồn gốc nguyên liệu, vận chuyển, bảo quản; quá trình sản xuất, chế biến; nhập khẩu và lưu thông trên thị trường; việc sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến, hương liệu, phẩm màu trong chế biến thực phẩm; chất cấm trong chăn nuôi; kiểm soát việc sử dụng kháng sinh, thuốc thú y, hóa chất bảo vệ thực vật; tiếp tục kiểm soát việc sử dụng salbutamol trong chăn nuôi, kiểm soát thực phẩm là hàng giả, không rõ nguồn gốc xuất xứ, hết hạn sử dụng, nhập lậu; kiểm soát các nhóm sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm bổ sung, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng theo văn bản số 1693/BYT-QLD ngày 29/3/2019 của Bộ Y tế.

- Tăng cường lấy mẫu thực phẩm và kiểm nghiệm hậu kiểm.

2. Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo thực phẩm

- Kiểm tra, hậu kiểm về công bố sản phẩm: Việc thực hiện các quy định về tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm, trình tự công bố sản phẩm, phiếu kết quả kiểm nghiệm và các hồ sơ, tài liệu pháp lý quy định tại Chương II và Chương III Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018.

- Kiểm tra, hậu kiểm về điều kiện bảo đảm ATTP: Kiểm tra, hậu kiểm cơ sở thuộc diện cấp và không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, trong đó chú trọng hậu kiểm đối với cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận

cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm quy định tại Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018.

- Kiểm tra, hậu kiểm đối với thực phẩm nhập khẩu: Kiểm tra, hậu kiểm, lấy mẫu kiểm nghiệm theo thứ tự ưu tiên sau: Các sản phẩm thuộc diện miễn kiểm tra nhà nước về ATTP nhập khẩu quy định tại Khoản 1 Điều 13 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018, sản phẩm/lô hàng áp dụng phương thức kiểm tra giảm, sản phẩm/lô hàng áp dụng phương thức kiểm tra thông thường (đối với các sản phẩm/nhóm sản phẩm tại Phụ lục II, III, IV Nghị định số 15/2018/NĐ-CP).

- Kiểm tra, hậu kiểm về ghi nhãn thực hiện theo quy định tại Chương VII Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018.

- Kiểm tra, hậu kiểm về quảng cáo: Kiểm tra, hậu kiểm về quảng cáo đối với các nhóm thực phẩm phải đăng ký nội dung trước khi thực hiện quảng cáo quy định tại Điều 26 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018.

- Kiểm tra, hậu kiểm về sản xuất, kinh doanh và sử dụng phụ gia thực phẩm thực hiện theo quy định tại Chương X Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018.

- Kiểm tra, hậu kiểm về truy xuất nguồn gốc thực phẩm thực hiện theo quy định tại Chương XI Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 và Thông tư số 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế.

- Đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố: Kiểm tra, hậu kiểm việc chấp hành các quy định chung về bảo đảm ATTP, các yêu cầu về điều kiện bảo đảm ATTP; việc sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, nguyên liệu thực phẩm; kiểm soát bảo đảm ATTP tại các bếp ăn tập thể của trường học, các cơ sở cung cấp suất ăn sẵn, khu du lịch, lễ hội, sự kiện lớn và thức ăn đường phố.

3. Đối với cơ quan quản lý về an toàn thực phẩm

Kiểm tra trách nhiệm quản lý nhà nước của các cơ quan quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương tập trung các nội dung: Việc triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm theo chức năng, nhiệm vụ; cấp, thu hồi bản công bố sản phẩm và sản phẩm thuộc đối tượng tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm, giấy xác nhận nội dung quảng cáo, giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; công tác thông tin, giáo dục, truyền thông về an toàn thực phẩm; công tác kiểm tra, hậu kiểm và xử lý vi phạm.

4. Lấy mẫu, kiểm nghiệm và đánh giá kết quả

- Lấy mẫu: Trong phạm vi được phân công quản lý, trưởng các đoàn kiểm tra, hậu kiểm phối hợp với cơ quan kiểm nghiệm để quy định cụ thể số lượng, loại mẫu cần lấy.

- Kiểm nghiệm mẫu: Căn cứ vào tình hình thực tế về dự báo nguy cơ và yêu cầu của công tác quản lý, các cơ quan có chức năng thực hiện kiểm tra đề nghị cụ thể các chỉ tiêu kiểm nghiệm đối với từng loại thực phẩm và chỉ định cho cơ quan Kiểm nghiệm thực hiện kiểm nghiệm.

- Đánh giá kết quả: Kết quả kiểm nghiệm mẫu được đánh giá theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định ATTP do cơ sở công bố/tự công bố. Trường hợp tiêu chuẩn cơ sở không phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật hoặc quy định an toàn thực phẩm tương ứng thì phải căn cứ quy chuẩn kỹ thuật hoặc quy định ATTP để đánh giá, đồng thời phải xem xét lại hồ sơ công bố/tự công bố sản phẩm, đảm bảo tiêu chuẩn do cơ sở đăng ký bản công bố/tự công bố không trái với quy chuẩn kỹ thuật hoặc quy định ATTP.

5. Xử lý vi phạm

- Các đoàn kiểm tra, hậu kiểm khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật. Các cơ quan có thẩm quyền áp dụng các hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả mạnh mẽ, quyết liệt như: Đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về ATTP; tịch thu tang vật, tạm dừng lưu thông, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về ATTP; áp dụng thu hồi các loại giấy chứng nhận đã cấp theo thẩm quyền.

- Thông qua công tác kiểm tra, hậu kiểm, phát hiện, ngăn chặn kịp thời vi phạm về an toàn thực phẩm, không để thực phẩm không bảo đảm an toàn, không rõ nguồn gốc xuất xứ, nhập lậu lưu thông trên thị trường.

- Kết hợp kiểm tra, hậu kiểm với tuyên truyền quy định xử lý hình sự đối với tội vi phạm các quy định về an toàn thực phẩm theo Điều 317 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017; các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

- Việc áp dụng xử lý vi phạm phải đúng quy định pháp luật, kết quả xử lý công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

6. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012; Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định cụ thể về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm. Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo; Nghị định số 28/2017/NĐ-CP ngày 20/3/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một

số điều của Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan và. Nghị định 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ Quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; việc áp dụng xử lý vi phạm phải đúng quy định pháp luật, kết quả xử lý công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

IV. BÁO CÁO KẾT QUẢ

- Các cơ, quan đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn báo cáo kết quả kiểm tra, hậu kiểm về UBND huyện (qua Phòng Y tế - Cơ quan thường trực BCĐ Liên ngành VSATTP huyện) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo liên ngành Tỉnh về an toàn thực phẩm.

- Thời gian báo cáo như sau: Kết thúc đợt kiểm tra liên ngành năm 2022 (Tết Nguyên đán, Tháng hành động vì an toàn thực phẩm, Tết Trung thu) báo cáo theo mẫu, thời gian quy định ghi trong các bản Kế hoạch chi tiết triển khai kiểm tra của từng đợt.

+ Báo cáo kết quả kiểm tra, hậu kiểm 06 tháng: Trước ngày 18/6/2022.

+ Báo cáo kết quả kiểm tra, hậu kiểm 01 năm: Trước ngày 18/12/2022.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí phục vụ cho công tác kiểm tra, hậu kiểm từ ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo các quy định hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện Tuần Giáo năm 2022. UBND huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan và các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT. Huyện ủy (b/c);
- TT. HĐND huyện (b/c);
- LĐ. UBND huyện (b/c);
- UBMTTQ huyện;
- Các thành viên BCĐ VSATTP huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mùa Va Hồ